

4. Đặt tính rồi tính:

16×7

124×3

$810 : 9$

$679 : 7$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng:

a) Số thích hợp cần điền vào chỗ chấm để $8\text{m } 7\text{cm} = \dots\text{cm}$ là:

A. 87

B. 807

C. 870

D. 807cm

b) Thùng nhỏ có 24l dầu, số lít dầu ở thùng lớn gấp 5 lần số lít dầu ở thùng nhỏ.

Vậy số lít dầu ở thùng lớn là:

A. 120l

B. 29l

C. 100l

D. 1020l

6. Tìm x :

a) $x + 1998 = 2016$

b) $x \times 4 = 2016$

.....

.....

.....

.....

7. Viết các số 51 011; 51 110; 51 101; 51 001 theo thứ tự từ bé đến lớn là:

.....

8. Bảy bạn học sinh được thưởng 56 quyển vở. Biết mỗi học sinh đều được thưởng bằng nhau. Hỏi 23 bạn học sinh thì được thưởng bao nhiêu quyển vở?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

9. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp:

Một miếng bìa hình chữ nhật có chiều rộng 8cm, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng.
Tính diện tích miếng bìa đó.

Trả lời. Miếng bìa có diện tích là:.....

10. Ba đội công nhân có tất cả 472 người. Đội 1 và đội 2 có tất cả 290 người. Đội 2 và đội 3 có tất cả 336 người. Tính số người của đội 1 và đội 2 ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

4.3. Đề kiểm tra môn Toán giữa học kì I lớp 5

a) Nội dung môn Toán giữa học kì I (khoảng 35 tiết) gồm:

- Số thập phân, hỗn số.
- Đơn vị đo độ dài; đơn vị đo diện tích.
- Tính được diện tích hình đã học.

b) Chuẩn kiến thức, kĩ năng môn Toán giữa học kì I:

- Biết đọc, viết, so sánh các số thập phân, hỗn số; viết và chuyển đổi được các số đo đại lượng dưới dạng số thập phân; một số dạng bài toán về “quan hệ tỉ lệ”.
- Biết tên gọi, kí hiệu và các mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, diện tích, khối lượng; viết được số đo độ dài, diện tích, khối lượng dưới dạng thập phân.
- Tính được diện tích hình vuông, hình chữ nhật, hình bình hành, hình thoi; giải được các bài toán liên quan đến diện tích.

c) Xác định kiến thức, kĩ năng trọng tâm, tối thiểu cần kiểm tra:

- Viết số thập phân, giá trị theo vị trí của chữ số thập phân; so sánh số thập phân; giải bài toán bằng cách “Tìm tỉ số” hoặc “Rút về đơn vị”; giải được các bài toán liên quan đến diện tích.

- Biết đổi đơn vị đo diện tích;
- Tính được diện tích hình vuông, hình chữ nhật.

d) Thời lượng làm bài kiểm tra khoảng 40 phút

đ) Phân phối tỉ lệ số câu, số điểm và các mức:

- Xây dựng 10 câu hỏi trong đề kiểm tra gồm câu hỏi trắc nghiệm khách quan (khoảng 70% - tương ứng 7 câu) và câu hỏi tự luận (khoảng 30% - tương ứng 3 câu). Phân phối mỗi câu hỏi 1 điểm;

- Căn cứ vào thời lượng, nội dung chương trình, phân phối tỉ lệ theo mạch kiến thức: Số học: khoảng 67% (7 câu); Đại lượng và đo đại lượng: khoảng 23% (2 câu);

Hình học: khoảng 10% (1 câu); Giải toán có lời văn được tích hợp vào mạch kiến thức số học, hình học và chủ yếu ở mức 3, mức 4;

- Tỷ lệ các mức: Mức 1: khoảng 20% (2 câu); Mức 2: khoảng 20% (2 câu); Mức 3: khoảng 30% (3 câu); Mức 4: khoảng 30% (3 câu).

e) Ma trận đề kiểm tra:

- Ma trận nội dung kiểm tra môn Toán giữa học kì I lớp 5:

Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu, số điểm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Tổng
Số học: Biết đọc, viết, so sánh các số thập phân, hỗn số; viết và chuyển đổi được các số đo đại lượng dưới dạng số thập phân; một số dạng bài toán về “quan hệ tỉ lệ”.	Số câu	02	01	02	02	07
	Số điểm	02	01	02	02	07
Đại lượng và đo đại lượng: Biết tên gọi, kí hiệu và các mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, diện tích, khối lượng; viết được số đo độ dài, diện tích, khối lượng dưới dạng thập phân.	Số câu		01	01		02
	Số điểm		01	01		02
Yếu tố hình học: Tính được diện tích hình vuông, hình chữ nhật, hình bình hành, hình thoi; giải được các bài toán liên quan đến diện tích.	Số câu				01	01
	Số điểm				01	01
Tổng	Số câu	02	02	03	03	10
	Số điểm	02	02	03	03	10

- Ma trận câu hỏi đề kiểm tra môn Toán giữa học kì I lớp 5:

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Số học	Số câu	02		01		01	01	02	01	07
		Câu số	1, 2		4		5	7	8	9	
2	Đại lượng và đo đại lượng	Số câu			01		01				01
		Câu số			3		6				
3	Yếu tố hình học	Số câu								01	02
		Câu số								10	
Tổng số câu			02		02		02	01	01	02	10
Tổng số			02		02		03		03		10

g) Đề kiểm tra môn Toán giữa học kì I lớp 5:

1. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Số liền trước của số 5099 là:

- A. 5100
- B. 4099
- C. 5098
- D. 6099

2. Viết số thập phân có:

- a) Năm đơn vị, chín phần mười.
- b) Hai mươi bốn đơn vị, một phần mười, tám phần trăm.

3. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Một con voi nặng 3,05 tấn. Hỏi con voi đó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

- A. 305kg
- B. 30,5kg
- C. 3050kg
- D. 3005kg

4. Viết tiếp vào chỗ chấm để được câu trả lời đúng:

Khi viết số thập phân 0,100 dưới dạng phân số thập phân, bạn Hà viết $0,100 = \frac{100}{1000}$; bạn Huy viết: $0,100 = \frac{10}{100}$; bạn Hùng viết: $0,100 = \frac{1}{100}$. Ai viết đúng, ai viết sai? Tại sao?

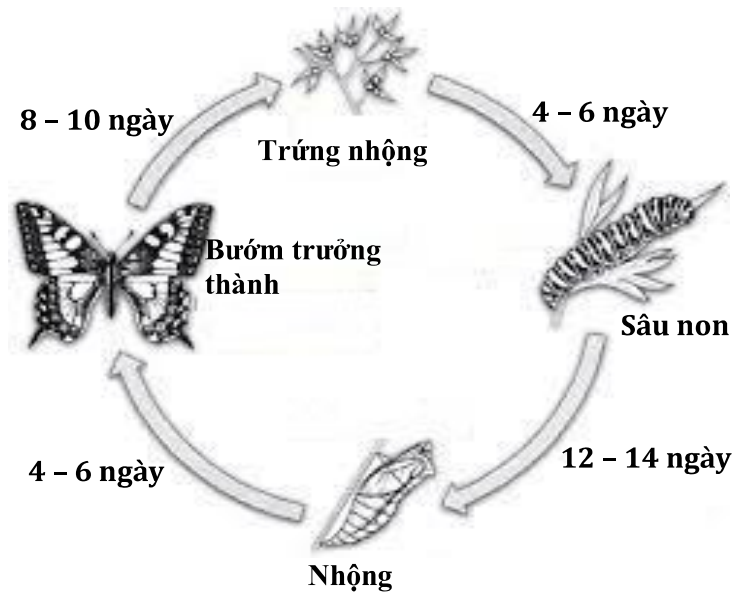
Trả lời. Người viết đúng là bạn.....

5. Viết tiếp vào chỗ chấm để được câu trả lời đúng:

Trước đây mua 5m vải phải trả 60 000 đồng. Hiện nay giá bán mỗi mét vải đã giảm 2 000 đồng. Hỏi với 60 000 đồng, hiện nay có thể mua được bao nhiêu mét vải như thế?

Trả lời. Có thể mua được mét vải.

6. Sơ đồ dưới đây mô tả vòng đời phát triển của loài bướm ở Châu Phi:



Mỗi con bướm trưởng thành sẽ chết sau khi sinh ra trứng nhộng. Như vậy, mỗi con bướm trưởng thành sống được bao lâu ?

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

- A. 4 ngày – 6 ngày
- B. 8 ngày – 10 ngày
- C. 12 ngày – 16 ngày
- D. 28 ngày – 36 ngày

7. Một vòi nước chảy vào bể. Giờ đầu chảy vào được $\frac{2}{15}$ bể, giờ thứ hai chảy vào $\frac{1}{5}$ bể. Hỏi trung bình mỗi giờ vòi nước đó chảy vào được bao nhiêu phần của bể?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

8. Viết tiếp vào chỗ chấm để được câu trả lời đúng:

Nhân dịp đầu năm học mới, một cửa hàng giày dép đã giảm giá $\frac{1}{4}$ so với giá ban đầu. Mẹ mua cho Minh và bố của Minh tại cửa hàng đó mỗi người một đôi giày hết tất cả là 672 000 đồng. Tổng giá tiền ban đầu của hai đôi giày đó là:.....đồng.

9. Người ta đang lát gạch nền nhà của một căn phòng hình chữ nhật có chiều dài 8m và chiều rộng bằng $\frac{1}{2}$ chiều dài. Bạn Huy nói rằng chỉ cần dùng 88 viên gạch hoa hình vuông có cạnh 60cm thì có thể lát kín nền nhà (biết rằng mạch vữa là không đáng kể). Em hãy giải thích xem bạn Huy nói có đúng không ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

10. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 60m, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Người ta trồng rau trên mảnh vườn đó, trung bình cứ $10m^2$ thu được 15kg rau. Hỏi trên cả mảnh vườn đó, người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ rau?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....